

Số: 427/TB-UBND

Hồng Quang, ngày 05 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra nguồn gốc đất ở, xét bồi thường, hỗ trợ tài sản, cây trồng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Hồng Quang để thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp Trạm bơm Trà Phương 3 tiêu thoát nước cho vùng các khu công nghiệp huyện Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29/6/2024, Luật Nhà ở ngày 27/11/2023; Luật Kinh doanh bất động sản số ngày 28/11/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Ban hành Quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 ban hành Quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 08/2026/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 về hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi

Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/03/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 23/2026/QĐ-UBND ngày 28/05/2026 về việc Quy định một số nội dung về xác định giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 1724/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 về việc phê duyệt Dự án cải tạo, nâng cấp trạm bơm Trà Phương 3 tiêu thoát nước cho vùng các khu công nghiệp huyện Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 27/03/2026 của UBND xã Hồng Quang về việc giao nhiệm vụ Giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Trà Phương 3 tiêu thoát nước cho vùng các khu công nghiệp huyện Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 289/SNNMT-ĐKCGCN&GD ngày 22/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện Chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất (lần 2) 226; số 232; số 235/TB-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã Hồng Quang về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Trà Phương 3 tiêu thoát nước cho vùng các khu công nghiệp huyện Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã Hồng Quang tại Báo cáo số 160/BC-KT ngày 05/10/2026 Kết quả kiểm tra nguồn gốc đất ở, xét bồi thường, hỗ trợ tài sản, cây trồng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất tại xã Hồng Quang để thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp trạm bơm Trà Phương 3 tiêu thoát nước cho vùng các khu công nghiệp huyện Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên, cụ thể:

Tổng diện tích thu hồi: 258,6 m² bao gồm:

- Loại đất ở nông thôn (ONT) của 01 hộ gia đình, cá nhân: 37,5m²
- Loại đất nuôi trồng thủy sản (NTS) của 02 hộ gia đình, cá nhân: 221,1m²

I. KẾT QUẢ XÉT DUYỆT NGUỒN GỐC ĐẤT

1. Nguồn gốc sử dụng đất đai của gia đình ông Trần Văn Phú

1	Bản đồ 299	- Thừa đất số 64 tờ bản đồ số 4 diện tích 133m ² + Loại đất: Đất ở + Chủ sử dụng: Bà Nguyễn Thị Đền - Thừa đất số 63 tờ bản đồ số 4 diện tích 360m ² + Loại đất: Đất ở
---	------------	--

		+ Chủ sử dụng: Ông Trần Văn Phú
2	Bản đồ đo đạc năm 1998	- Tại thửa đất số 119 tờ bản đồ số 16, diện tích 718,3m ² + Loại đất: Đất ở nông thôn + Chủ sử dụng: Gia đình ông Trần Văn Phú
3	Bản đồ đo đạc năm 2016 và trích lục GPMB	- Tại thửa đất số 163, tờ bản đồ số 20, diện tích 719,5m ² + Loại đất: Đất ở nông thôn + Chủ sử dụng: ông Trần Văn Phú - Tài sản: Không có tài sản, vật kiến trúc trên đất. - Cây cối hiện trạng: Không có cây cối trồng trên phần diện tích thu hồi thực hiện dự án
4	Diện tích thu hồi hiện trạng	- Diện tích thu hồi nằm trong phạm vi thực hiện dự án; 4,5m ² ; và diện tích: 33m ² - Diện tích tăng thêm: 226,5m ² do hộ gia đình tự ý vượt lập ra một phần diện tích ao của UBND xã quản lý và một phần ra diện tích sông Cừ An + Chủ sử dụng: ông Trần Văn Phú
5	Đề nghị sau khi xét duyệt nguồn gốc đất đai của hộ gia đình	- Diện tích thu hồi đất của thửa 163-1 là: 4,5m ² Nguồn gốc sử dụng đất: Có 3,5m ² là đất ở sử dụng trước ngày 18/12/1980, đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ; diện tích 1,0m ² là đất ao do UBND xã Quản lý không đủ điều kiện bồi thường - Diện tích thu hồi đất của thửa 163-2 là: 33m ² Nguồn gốc: Có 14,5m ² là đất ở sử dụng trước ngày 18/12/1980, đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ; Diện tích 18,5m ² là đất do gia đình tự sử dụng đất thuộc hành lang bảo giao thông, không đủ điều kiện bồi thường. - Tài sản, vật kiến trúc trên đất: Không có tài sản, vật kiến trúc trên đất - Hỗ trợ cây cối trồng trên đất (nếu có). Theo khoản 6, Điều 26, QĐ số 01/QĐ-UBND tỉnh Hưng Yên ngày 31/12/2025

2. Nguồn gốc sử dụng đất đai của Gia đình ông Mai Văn Dữ

1	Bản đồ 299	- Thửa đất số 23 tờ bản đồ số 1 diện tích 356m ² + Loại đất: Đất Ao + Chủ sử dụng: Mai Văn Cúc
---	------------	---

2	Bản đồ đo đạc năm 1998	- Thửa đất 64 tờ bản đồ số 9 diện tích 521,8m² + Loại đất: Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) + Diện tích tăng thêm 165,8m² do gia đình tự ý lấn chiếm đất sông để sử dụng + Chủ sử dụng: Mai Văn Dự
3	Bản đồ đo đạc năm 2016 và trích lục GPMB	- Tại thửa đất số 74, tờ bản đồ số 31, diện tích 521,4m² + Loại đất: Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) + Diện tích giảm 0,4 m² là do sai số đo đạc + Chủ sử dụng: Gia đình ông Mai Văn Dự - Tài sản: Hộ gia đình: Có tạo lập tài sản trên đất - Cây cối hiện trạng: Có cây cối trồng trên phần diện tích thu hồi thực hiện dự án
4	Diện tích thu hồi hiện trạng	- Diện tích thu hồi nằm trong phạm vi thực hiện dự án 101,4m² + Chủ sử dụng: Gia đình ông Mai Văn Dự
5	Đề nghị sau khi xét duyệt nguồn gốc đất đai của hộ gia đình	- Diện tích thu hồi đất: 101,4m² - Nguồn gốc: Đất ao do hộ gia đình ông Mai Văn Dự sử dụng - Đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ về đất nuôi trồng thủy sản (NTS) của hộ gia đình có diện tích: 61m² - Diện tích 40,4m² do gia đình tự sử dụng, nằm trong hành lang bảo vệ sông Cửu An không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ - Tài sản, vật kiến trúc trên đất: Xem xét hỗ trợ theo quy định về tài sản trên đất của phần diện tích 61m². - Hỗ trợ cây cối trồng trên đất (nếu có). Theo khoản 6, Điều 26, QĐ số 01/QĐ-UBND tỉnh Hưng Yên ngày 31/12/2025

3. Nguồn gốc sử dụng đất đai của gia đình ông Phạm Văn Tuấn

1	Bản đồ 299	- Thửa đất số 12 tờ bản đồ số 4 diện tích 28.307m² + Loại đất: Đất Ao + Chủ sử dụng: UBND xã quản lý
2	Bản đồ đo đạc năm 1998	- Thửa đất 217 tờ bản đồ số 7 diện tích 351,7m² + Loại đất: Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) + Chủ sử dụng: UBND xã quản lý

3	Bản đồ đo đạc năm 2016 và trích lục GPMB	- Tại thửa đất số 59, tờ bản đồ số 13, diện tích 348,1m² + Loại đất: Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) + Chủ sử dụng: Gia đình ông Phạm Văn Tuấn - Tài sản: Hộ gia đình: Không tạo lập tài sản trên đất - Cây cối hiện trạng: Không có cây cối trồng trên phần diện tích thu hồi thực hiện dự án
4	Diện tích thu hồi hiện trạng	- Diện tích thu hồi nằm trong phạm vi thực hiện dự án: 119,7m² + Chủ sử dụng: Gia đình ông Phạm Văn Tuấn
5	Đề nghị sau khi xét duyệt nguồn gốc đất đai của hộ gia đình	- Diện tích thu hồi đất: 119,7m² Nguồn gốc: Đất ao do UBND xã quản lý (hộ gia đình ông Phạm Văn Tuấn tự ý lấn chiếm sử dụng, không có giấy tờ về quyền sử dụng đất) - Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ về đất nuôi trồng thủy sản (NTS) đối với diện tích thu hồi 119,7m² - Không có tài sản trên đất - Hỗ trợ cây cối trồng trên đất (nếu có). Theo khoản 6, Điều 26, QĐ số 01/QĐ-UBND tỉnh Hưng Yên ngày 31/12/2025

(Đã kiểm tra tài liệu đo đạc, bản đồ qua các thời kì; mục kê đất ở, đất nông nghiệp)

II. Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang giao Ban QLDA đầu tư xây dựng xã Hồng Quang lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích **258,6m²**, gồm: Đất ở nông thôn (ONT) của 01 hộ gia đình, cá nhân; đất nuôi trồng thủy sản (NTS) 02 hộ gia đình, cá nhân; Phòng Kinh tế thẩm định và trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng xã;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Thịnh